

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HS-ST

Ngày: 07-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thi Thị Thanh Trúc;
2. Bà Trần Thị Sang.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai bằng hình thức trực tuyến; điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C và điểm cầu thành phần là Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh để xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/HS.ST ngày 15 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/QĐST-HS ngày 23/11/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Quốc Th, sinh năm 1982; Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 1/12; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1950 (đã chết); Có vợ là Phạm Lê Thanh N, sinh năm 1986 và con ruột có 02 người, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án. Ngày 04/3/2019, Lê Quốc Th bị Tòa án nhân dân thành phố TM, tỉnh Bình Dương phạt 10 triệu đồng về tội Tổ chức đánh bạc, chấp hành xong ngày 12/4/2022; bị cáo Lê Quốc Th đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/6/2022 đến nay, tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa điểm cầu Tòa án nhân dân huyện C).

2. Họ và tên: Trần Thiện T, sinh năm 1969; Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Số 25/31 LT, Khóm x, Phường y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học

vấn: Lớp 7/12; con ông Trần Văn M, sinh năm 1944 (chết) và bà Trần T H, sinh năm 1945; Có vợ là Lê Nguyệt H, sinh năm 1976 và con ruột có 03 người, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: 01. Vào ngày 31/12/2021, Trần Thiện T bị Công an xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. T đã chấp hành xong ngày 06/01/2022; tiền án: không; bị cáo Trần Thiện T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2022 đến nay, tại 25/31 LT, Khóm x, Phường y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố T).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 27/01/2022, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện C và Công an xã HT, huyện C tiến hành kiểm tra tại khu đất trống tọa lạc ấp K, xã HT, huyện C thì bắt quả tang Lê Quốc Th, Trần Thiện T và 43 (bốn mươi ba) đối tượng khác đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà. Tang vật thu giữ gồm:

Tại hiện trường thu giữ: 14 (mười bốn) con gà trống đá; 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa. Kiểm tra xung quanh hiện trường thu giữ: 14 (mười bốn) xe mô tô các loại.

Thu giữ trên người của các đối tượng số tiền 305.300.000 đồng, 44 (bốn mươi bốn) điện thoại di động các loại, cụ thể: Trần Thiện T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 9.600.000 đồng; Lê Quốc Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 500.000 đồng; Lê T B, nơi cư trú Khóm x, phường Z, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 6.500.000 đồng; H, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh số tiền 400.000 đồng; Đ, nơi cư trú ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh số tiền 4.200.000 đồng; Huỳnh Văn Thắng, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh số tiền 500.000 đồng; Trần Văn Vũ, nơi cư trú ấp VB, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony, số tiền 8.900.000 đồng; Võ Hồng Phước, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 1.400.000 đồng; Nguyễn Quốc H, nơi cư trú ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, số tiền 2.100.000 đồng; Nguyễn Xuân Thảo, nơi cư trú ấp Hương Phụ C, xã Đa Lộc, huyện C, tỉnh Trà Vinh số tiền 500.000 đồng; Hứa Thành Phúc, nơi cư trú khóm 2, phường W, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 800.000 đồng; Nguyễn Minh T, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia; Bùi Quốc D, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà

Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 1.600.000 đồng; Nguyễn Quốc H1, nơi cư trú Khóm x, phường W, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia; Hồ Hoàng N, nơi cư trú ấp A, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 78.300.000 đồng; Nguyễn Hồng Khanh, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 3.800.000 đồng; Nguyễn Phú C, nơi cư trú ấp Đ, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 1.800.000 đồng; Đoàn Chí T, nơi cư trú ấp V, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 8.000.000 đồng; Nguyễn Tấn H, nơi cư trú ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 2.400.000 đồng; Lê Hồng T, nơi cư trú ấp Đ, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone; Thạch Sương Khanh, nơi cư trú Khóm x, phường O, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 3.400.000 đồng; Lê Hoàng Vũ, nơi cư trú khóm N, phường W, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 3.500.000 đồng; Lê Chí H, nơi cư trú ấp Đ, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 15.900.000 đồng; Lê Văn S, ấp L2, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 3.900.000 đồng; Huỳnh Hữu Ng, nơi cư trú ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia; Lê Viễn Ph, ấp Đ2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh 02 (hai) điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 13.000.000 đồng; Từ Quốc Việt, nơi cư trú ấp Đ, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh số tiền 6.200.000 đồng; Thạch Thái T, nơi cư trú khóm S, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 400.000 đồng; Lâm Quang P, nơi cư trú khóm V, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 11.500.000 đồng; Nguyễn Văn Kh, nơi cư trú ấp R, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; Đặng Văn Tài, nơi cư trú ấp Phú Hòa, xã Long Đức, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 10.600.000 đồng; Lê Văn C1, nơi cư trú ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia; Tống Hoàng N, nơi cư trú ấp P, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo; Trương Quốc C2, nơi cư trú khóm Q, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 02 (hai) điện thoại di động hiệu Iphone và Masstel; Phạm Ngọc Hải, nơi cư trú Khóm x, phường O, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 9.800.000 đồng; Lê Văn Tr, nơi cư trú khóm N, phường W, thành phố T, tỉnh Trà Vinh số tiền 1.400.000 đồng; Dương Tuấn A, nơi cư trú ấp R, xã Đ, huyện L, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, số tiền 2.300.000 đồng; Nguyễn Trường Giang, nơi cư trú ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu VS Mart, số tiền 2.600.000 đồng; Nguyễn Thành P, nơi cư trú ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, số tiền 3.500.000 đồng; Thạch T3, nơi cư trú ấp ĐC, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01

(một) điện thoại di động hiệu Oppo; Huỳnh Văn T4, nơi cư trú ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Lê Văn M, nơi cư trú ấp T, xã Đ, huyện L, tỉnh Trà Vinh số tiền 6.000.000 đồng; Đặng Thị Tường V, nơi cư trú ấp E, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 5.000.000 đồng; Nhan Thị Thu H, nơi cư trú Khóm x, phường O, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số tiền 2.000.000 đồng; Trần Thị Kim Ch, nơi cư trú ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 73.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thì các đối tượng khai nhận:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 27/01/2022, Huỳnh Hữu Ng, nơi cư trú ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh gặp Giảng Tuấn A1, nơi cư trú ấp R, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh ở quán cà phê thuộc ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, Tuấn A1 nói với Ng là Tuấn A1 có gà trống nặng 3,4 kg kêu Ng tìm chàng gà để đá ăn thua bằng tiền thì Ng đồng ý. Ng điện thoại cho Trần Thiện T hỏi T có gà trống nặng 3,4 kg không để bán cho Ng thì T nói có con gà trống lông điều, giá bán 1.000.000 đồng thì Ng đồng ý mua và kêu T mang gà đến sân gà cây nhãn là khu đất trống thuộc ấp K, xã HT, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tiếp đó, Ng gọi điện thoại cho Lê Quốc Th hỏi có gà trống đá hay không nếu có đem qua đá và nếu có bán thì Ng mua để bán lại cho người khác, Th nói có gà lông điều 2,7 kg nên Ng kêu đem đến sân gà. Th điện thoại kêu Huỳnh Văn T4, sinh năm 1990, nơi cư trú ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đem 01 (một) con gà trống đá lông điều nặng 2,7 kg và 01 (một) con gà trống đá lông điều nặng 3,1 kg của Th đến sân gà. Sau đó, Ng chuẩn bị 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa để tổ chức cho việc đá gà. Khi đến sân gà Ng mang theo 07 (bảy) con gà; Tuấn A1 và Th mỗi người mang theo 02 (hai) con gà; T mang theo 01 (một) con gà; Tạ Nguyễn Anh T mang theo 01 (một) con gà, T3 (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) mang theo 01 (một) con gà.

Trong ngày 27/01/2022, các bị can và những đối tượng khác tham gia đá gà ăn thua bằng tiền tổng cộng 03 (ba) trận do Ng làm trọng tài, cụ thể:

Trận gà thứ nhất: Gà điều trọng lượng 3,4 kg của Ng mua của T đá với gà bướm trọng lượng 3,4 kg của Tuấn A1. Mức độ ăn thua của trận gà là đá sỏ sỏ tiền 600.000 đồng, đá giao hữu số tiền 500.000 đồng. Ng tham gia số tiền 600.000 đồng còn lại 500.000 đồng T tham gia. Tuấn A1 tham gia số tiền 1.100.000 đồng. Kết thúc trận gà thì gà của Ng thắng nên Tuấn A1 đưa cho Ng số tiền 1.100.000 đồng, Ng đưa cho T số tiền thắng cược 500.000 đồng. Như vậy, trận gà này Tuấn A1, Ng và T tham gia cá cược với số tiền 2.200.000 đồng, Ng không thu tiền xâu.

Trận gà thứ hai: Gà vàng mỏng lái trọng lượng 2,65 kg của Ng đá với gà xanh que trọng lượng 2,7 kg của Th. Mức độ ăn thua của trận gà là đá sỏ sỏ tiền 600.000 đồng, đá giao hữu số tiền 500.000 đồng. Ng tham gia số tiền 1.100.000

đồng, Th tham gia số tiền 600.000 đồng còn lại 500.000 đồng Tân tham gia. Do gà của Th nặng hơn gà của Ng nên đá mức độ 10 ăn 9. Ngoài ra, Lê Viễn Ph tham gia đá hàng sáo không thông qua Ng với người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) số tiền 300.000 đồng, Nguyễn Thành P tham gia đá hàng sáo không thông qua Ng với người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) số tiền 1.000.000 đồng, Phúc và Phương cược theo gà của Th. Kết thúc trận gà thì gà của Th thắng nên Ng đưa cho Th số tiền 990.000 đồng, Th chưa đưa lại tiền thắng cược cho Tân và làm rơi số tiền thắng cược trong quá trình bị kiểm tra Th bỏ chạy. Như vậy, trận gà này Ng, Th và Tân tham gia cá cược với số tiền 2.090.000 đồng, Ng không thu tiền xâu.

Trận gà thứ ba: Gà lông xanh trọng lượng 2,5 kg của Tạ Nguyễn Anh T đá với gà chuối trọng lượng 2,5 kg của T3. Ng làm trọng tài quy định thu tiền xâu 100.000 đồng từ người thắng. Mức độ ăn thua của trận gà là đá sỏ số tiền 600.000 đồng, đá giao hữu số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, Lê Văn M tham gia đá hàng sáo không thông qua Ng với người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) số tiền 500.000 đồng. Khi trận gà đang diễn ra chưa phân thắng thua thì lực lượng công an kiểm tra phát hiện.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại tiền và tài sản thu giữ của các đối tượng không tham gia đánh bạc. Tiêu hủy 14 (mười bốn) con gà trống đá. Hiện đang tạm giữ 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa và tạm giữ của Trần Thiện T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 9.600.000 đồng; Lê Quốc Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 65/VKS-HS ngày 14/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Trong quá trình tiến hành tố tụng tại cơ quan điều tra các bị cáo không bị bức cung, không bị cưỡng ép, lời khai của bị cáo là tự giác, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Qua tranh luận công khai, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C thực hiện quyền công tố quyết định giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, kết luận các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Quốc Th và bị cáo Trần Thiện T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thiện T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần

đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lê Quốc Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền dùng để đánh bạc không lớn; T và Th có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị áp dụng đối với bị cáo T và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị áp dụng đối với bị cáo Th; Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc Th và Trần Thiện T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt chính: Đề nghị phạt bị cáo Lê Quốc Th mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Thời gian chấp hành án T3nh từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Quốc Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Các biện pháp tư pháp: Buộc Lê Quốc Th nộp lại số tiền thu lợi bất chính 990.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt chính: Đề nghị phạt bị cáo Trần Thiện T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Thời gian chấp hành án T3nh từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Thiện T cho Ủy ban nhân dân Phường y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo Th và bị cáo T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

b) Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa.

- Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Tài sản tạm giữ của Lê Quốc Th gồm 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 500.000 đồng; tài sản tạm giữ

của Trần Thiện T gồm 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 1.000.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 8.600.000 đồng. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án đề nghị giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện C tiếp tục quản lý số tiền này.

Các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, thống nhất với kết luận của Viện kiểm sát. Phát biểu lời nói sau cùng của các bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Không khiếu nại về hành vi, văn bản tố tụng Tòa án, của Thẩm phán, Thư ký, của Hội đồng xét xử từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T đã khai, hoàn toàn thừa nhận hành vi đánh bạc (đá gà). Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội, vật chứng thu giữ, phù hợp với bản tự khai, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Mặc dù tại thời điểm đánh bạc bị phát hiện, các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T và các con bạc sử dụng số tiền để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo Lê Quốc Th có 01 tiền án; ngày 04/3/2019, Lê Quốc Th bị Tòa án nhân dân thành phố TM, tỉnh Bình Dương phạt 10 triệu đồng về tội Tổ chức đánh bạc, chấp hành xong ngày 12/4/2022 đến khi thực hiện hành vi lần này vẫn chưa hết thời hạn được coi là được xóa án T3ch. Đối với bị cáo Trần Thiện T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đến khi thực hiện hành vi lần này vẫn chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nên hành vi của các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa nêu nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo giữ nguyên Cáo trạng đã

truy tố các bị cáo, kết luận và đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai đối với các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy hành vi của các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T thể hiện tính trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình, nhưng do vụ lợi các bị cáo và các con bạc sát phạt với nhau nhằm chiếm đoạt tiền của nhau; hành vi đó gây mất trật tự, trị an địa phương gây bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T có năng lực, trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Trước khi bị khởi tố, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T đã bị phạt tù và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc, đến khi thực hiện hành vi lần này vẫn chưa hết thời hạn được coi là được xóa án T3ch, chưa hết thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo không từ bỏ việc đánh bạc ăn tiền trái quy định pháp luật. Như vậy, trước khi bị bắt các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị xử lý hình sự nhưng các bị cáo vẫn bất chấp. Hội đồng xét xử cần tuyên một mức án phù hợp với T3nh chất, mức độ phạm tội đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Các bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Quốc Th sau khi bị bắt giữ đã thật thà khai báo và thành khẩn nhận tội tại phiên tòa hôm nay; bị cáo có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trần Thiện T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi bị bắt giữ đã thật thà khai báo và thành khẩn nhận tội tại phiên tòa hôm nay; bị cáo có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc giá trị không lớn và các cáo bị truy tố được sử dụng tình tiết “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” và “đã bị kết án” nên Hội đồng xét xử không cần thiết cách ly đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như quan điểm của Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bản thân các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do vụ lợi các bị cáo và các con bạc sát phạt với nhau nhằm chiếm đoạt tiền của nhau thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên ngoài hình phạt tù chính, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung với mức phạt mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước để răn đe các bị cáo từ bỏ việc đánh bạc trái quy định của pháp luật.

[8] Các biện pháp tư pháp: Buộc Lê Quốc Th nộp lại số tiền thu lợi bất chính 990.000 đồng bị cáo Th đã nhận sau khi thắng trong trận gà giữa bị cáo với gà của Ng.

[9] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Sau khi kết thúc điều tra, Công an huyện C tạm giữ: 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa và tạm giữ của Trần Thiện T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 9.600.000 đồng; Lê Quốc Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền 500.000 đồng.

- Đối với 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa đây là tang vật các bị cáo và những người tham gia đánh bạc dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên theo đề nghị của Viện kiểm sát tịch thu để tiêu hủy là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Trần Thiện Thanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Lê Quốc Th là công cụ để các bị cáo liên hệ việc phạm tội đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 9.600.000 đồng của bị cáo Trần Thiện T và số tiền 500.000 đồng của bị cáo Lê Quốc Th. Trong số tiền 9.600.000 đồng có 1.000.000 đồng bị cáo T đặc cược và thắng cược, số tiền 500.000 đồng của bị cáo Th tham gia đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền còn lại 8.600.000 đồng bị cáo T không sử dụng đánh bạc nên giao trả cho bị cáo. Tuy nhiên, để đảm bảo thi hành án nên giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện C tiếp tục quản lý số tiền này.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lê Quốc Th và Trần Thiện T phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo: Lê Quốc Th và Trần Thiện T phạm tội “Đánh bạc”;
- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Lê Quốc Th 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, T3nh từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Quốc Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Phạt bị cáo Trần Thiện T 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, T3nh từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thiện T cho Ủy ban nhân dân Phường y, thành phố T, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lê Quốc Th, Trần Thiện T mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Quốc Th nộp lại số tiền thu lợi bất chính 990.000 đồng do thắng bạc.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg; 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại; 01 (một) tấm kính bằng nhựa.

- Tuyên tịch thu số tiền 1.000.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Trần Thiện Thanh và 500.000 đồng, và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Lê Quốc Th sung vào ngân sách nhà nước.

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Thiện T số tiền 8.600.000 đồng. Nhưng để đảm bảo thi hành án nên giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện C tiếp tục quản lý số tiền này.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quốc Th và bị cáo Trần Thiện T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND Phường y; UBND xã H;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hùng